

BỘ TÀI CHÍNH
KHO BẠC NHÀ NƯỚC

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 573/QĐ-KBNN

Hà Nội, ngày 03 tháng 8 năm 2007

QUYẾT ĐỊNH

**Về việc ban hành định mức trang bị phương tiện kho quỹ chủ yếu
trong hệ thống Kho bạc Nhà nước**

TỔNG GIÁM ĐỐC KHO BẠC NHÀ NƯỚC

Căn cứ Quyết định số 235/2003/QĐ-TTg ngày 13/11/2003 của Thủ tướng Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức Kho bạc Nhà nước trực thuộc Bộ Tài chính;

Căn cứ Quyết định số 169/2005/QĐ-TTg ngày 07/7/2005 của Thủ tướng Chính phủ về việc thực hiện khoán biên chế và kinh phí hoạt động đối với Kho bạc Nhà nước;

Căn cứ Quyết định số 3128/QĐ-BTC ngày 14/9/2005 của Bộ trưởng Bộ Tài chính về việc ban hành Quy chế quản lý tài sản nhà nước tại các tổ chức, đơn vị hành chính, sự nghiệp thuộc Bộ Tài chính;

Theo đề nghị của Trưởng Ban Kho quỹ, Trưởng Ban Tài vụ - Quản trị Kho bạc Nhà nước,

QUYẾT ĐỊNH

Điều 1: Ban hành định mức trang bị một số phương tiện kho quỹ chủ yếu cho các đơn vị Kho bạc Nhà nước tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương (*chi tiết theo phụ lục đính kèm*).

Điều 2: Căn cứ định mức giao; kinh phí mua sắm được duyệt và thực tế hoạt động, hàng năm Kho bạc Nhà nước xem xét trang cấp phương tiện kho quỹ trong hệ thống Kho bạc Nhà nước.

Điều 3: Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký; thay thế Quyết định số 479/QĐ-KBNN ngày 19/6/2006 của Tổng Giám đốc KBNN về việc Ban hành định mức tạm thời trang bị phương tiện kho quỹ; Giám đốc Kho bạc Nhà nước các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương, Trưởng Ban Kho quỹ, Trưởng Ban Tài vụ - Quản trị Kho bạc Nhà nước chịu trách nhiệm thi hành quyết định này. /

Nơi nhận:

- Như điều 3,
- Lưu VT, KQ,

KT TỔNG GIÁM ĐỐC
PHÓ TỔNG GIÁM ĐỐC



Trần Minh Hằng



ĐỊNH MỨC MỘT SỐ PHƯƠNG TIỆN KHO QUỸ CHỦ YẾU
ÁP DỤNG CHO CÁC ĐƠN VỊ TRONG HỆ THỐNG KHO BẠC NHÀ NƯỚC
(Kèm theo Quyết định số 573 /QĐ-KBNN ngày 23 tháng 8 năm 2007 của Tổng Giám đốc KBNN
về việc ban hành định mức PTKQ chủ yếu trong hệ thống KBNN)

Số TT	LOẠI PHƯƠNG TIỆN kho quỹ	Đơn vị tính	ĐỊNH MỨC TRANG BỊ				GHI CHÚ
			Định mức sử dụng		Dự phòng		
			KBNN Tỉnh, Thành phố	KBNN Quận, Huyện, Thị xã	KBNN Tỉnh, TP	KBNN Q, H, TX	
1	Máy đếm tiền	cái/người	Mỗi thủ quỹ, kiểm ngân trang bị 01 máy		2	1	
2	Đèn soi tiền	chiếc/người	Mỗi kiểm ngân thu tiền trang bị 01 đèn		2	1	
3	Kết sắt các loại	cái/đơn vị	9	7			
4	Máy đóng bó tiền	cái/đơn vị	2	1			
5	Xe đẩy tiền	cái/đơn vị	2	1			
6	Bình chữa cháy	cái/đơn vị	15	10			
7	Máy hút ẩm kho tiền	cái/đơn vị	2	1			
8	Súng bắn đạn cay, cao su	khẩu/đơn vị	2	2			Mỗi khẩu + 10 v
9	Hệ thống báo động, báo cháy	bộ/đơn vị	1	1			

Ghi chú:

1- Định mức phương tiện kho quỹ áp dụng mức trang bị tối đa cho tất cả các loại phương tiện

2- Trang bị kết sắt chi tiết như sau:

- + Đối với KBNN tỉnh, thành phố: 9 cái (trong đó: 5 kết đựng chia khoá của 3 Lãnh đạo, kế toán trưởng và thủ kho; 2 kết để trong kho và 2 kết để tại quầy thu, chi).
- + Đối với KBNN Quận, thị xã: 7 cái (trong đó: 4 kết đựng chia khoá của 2 Lãnh đạo, kế toán trưởng và thủ kho; 1 kết để trong kho và 2 kết để tại quầy thu, chi).
- + Đối với KBNN huyện: 6 cái (trong đó: 4 kết đựng chia khoá của 2 Lãnh đạo, kế toán trưởng và thủ kho; 1 kết để trong kho và 2 kết để tại quầy thu, chi).

3- Dự phòng máy đếm tiền, đèn KTT của Hà Nội và TP Hồ Chí Minh như sau:

- Đối với máy đếm tiền: Tại KBNN Thành phố: 6 máy.
- Đối với Đèn kiểm tra tiền: Tại KBNN Thành phố 6 đèn.